TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày 25/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Viết Giảng
Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hoàn
Ông Bùi Văn Lâm

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Hải, Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/TLST-HS ngày 07/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 14/11/2019 đối với bị cáo:

Quách Công Đ, sinh năm 1995, tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Công P và bà Cao Thị Y; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/2019. Bị tạm giữ từ ngày 10/9/2019, bị tạm giam từ ngày 13/9/2019, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh Thanh Hóa *(Có mặt).*

Người bị hại: Chị Trần Thị C, sinh năm 1990 *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Số nhà Z đường M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Chị C đề nghị xét xử vụ án vắng mặt chị C theo giấy đề nghị ngày 15/11/2019

Người làm chứng: - Anh Nguyễn Như C1, sinh năm 1988 *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Thôn J, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Hà Thị A, sinh năm 1991 *(Vắng mặt)*
- Anh Hà Trọng B, sinh năm 1987 *(Có mặt)*

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1981 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số nhà X, đường P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 04/9/2019 Quách Công Đ đi bộ từ nhà mình ở thôn P, xã T, huyện N đến đám cưới nhà anh Hà Trọng T ở cùng thôn để chơi. Đến nơi thấy mọi người trong nhà anh T đã ngủ, Đạt đi vào phòng khách thấy chị Trần Thị Cg nằm ngủ ở nền phòng khách, bên cạnh để một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A5, Đ lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, rồi đi về nhà mình ngủ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Đ gặp và rủ Quách Văn Q lên thị trấn Ngọc Lặc chơi, Đ không nói cho Q biết việc mình trộm cắp điện thoại ở nhà anh T. Khi đến thị trấn Ngọc Lặc, Đ bảo anh Q chở đến quán điện thoại H ở số nhà X, đường P, thị trấn N. Đến nơi, anh Q đứng ở ngoài đợi, còn Đ vào trong quán gặp và nói với anh Nguyễn Đức H chủ quán là có chiếc điện thoại cần bán. Anh H xem và đồng ý mua chiếc điện thoại của Đ với giá 200.000 đồng, số tiền này Đ đã chi tiêu cho cá nhân hết.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, anh Quách Công S, là anh rể của anh T gặp và hỏi Đ có biết ai lấy điện thoại của chị C không, thì Đ trả lời là biết. Sau đó, anh S chở Đ lên quán điện thoại H, Đ vào nói với anh H là muốn mua lại chiếc điện thoại Đ bán lúc sáng, anh H đồng ý bán lại cho Đ với giá 700.000 đồng, Đ dặn anh H giữ điện thoại để Đ mua lại. Anh S chở Đ đến nhà anh T thì gặp anh Nguyễn Như C1 (Em rể chị C) và chị Hà Thị A (Em chồng chị C), tại đây Đ thừa nhận lấy trộm điện thoại của chị C. Anh Hà Trọng B (Chồng chị C) chở Đ, anh C1 chở chị A đến quán điện thoại H để mua lại điện thoại. Đến nơi, chị A và anh C1 xem điện thoại và xác nhận đúng điện thoại của chị C bị mất, nên anh C1 đã đưa tiền mua lại chiếc điện thoại với giá 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 13/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Lặc kết luận giá trị còn lại tại thời điểm xảy ra trộm cắp tài sản của 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, loại máy A5 là 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)*.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSNL ngày 06/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc đã truy tố bị cáo Quách Công Đ về "Tội trộm cắp tài sản", theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Quách Văn Đ từ 09 *(Chín)* tháng đến 12 *(Mười hai)* tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và thành khẩn nhận tội. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức án thấp để bị cáo có điều kiện cải tạo, học tập trở thành người tốt, sớm trở về đoàn tụ với gia đình và hòa nhập đời sống cộng đồng.

Người làm chứng có mặt xác nhận lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng với diễn biến sự việc mà người làm chứng được chứng kiến.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của người bào chữa cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Ngọc Lặc, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Lặc; về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 04/9/2019, bị cáo Quách Công Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Trần Thị C 01 *(Một)* chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5, khi chị C đang ngủ và để điện thoại tại phòng khách của gia đình anh Hà Trọng T ở thôn P, xã T, huyện N, tài sản được định giá là 1.500.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục vi phạm, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào "Tội trộm cắp tài sản", Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân địa phương. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự xã hội được duy trì, tài sản của công dân được bảo hộ; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp và thừa nhận hành vi trộm cắp với người bị hại, bị cáo đã đến Công an huyện Ngọc Lặc đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm học tập, cải tạo trở thành người tốt. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, theo hồ sơ vụ án và

lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã bị xử phạt hành chính, bị kết án về tội trộm cắp tài sản và là người nghiện chất ma túy, một tệ nạn bị xã hội lên án và bị pháp luật nghiêm cấm. Như vậy, bị cáo không có khả năng tự cải tạo, nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt. Đối với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Chiếc điện thoại di động của chị Trần Thị C bị bị cáo trộm cắp, anh Nguyễn Như C1 đã mua lại cho chị C, tại cơ quan điều tra chị C không yêu cầu gì thêm; đối với số tiền anh C1 mua lại chiếc điện thoại do Đ trộm cắp và điện thoại anh C1 đã trả cho chị C, nhưng tại cơ quan điều tra, anh C1 tự nguyện không yêu cầu Đ phải trả lại số tiền này cho anh C1, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Quách Công Đ phạm *"Tội trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Quách Công Đ 12 *(Mười hai)* tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 10/9/2019.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Quách Công Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- CA huyện Ngọc Lặc;
- THADS huyện Ngọc Lặc;
- HS vụ án, HS THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Lê Viết Giảng